

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 254/2022/TLST- HNGĐ ngày 14/06/2022 giữa:

***Nguyên đơn:** Chị T, sinh năm 1983.

Trú tại: Thôn M, xã M, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

***Bị đơn:** Anh N, sinh năm 1981.

Trú tại: Thôn M, xã M, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 146, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị T và anh N.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung:

Giao cháu Q, ngày 15/10/2005 và cháu H, sinh ngày 10/8/2008 cho anh N là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi các cháu trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác.

Giao cháu T1, sinh ngày 25/10/2013 cho chị T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu T1 trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận sự tự nguyện chị T và anh N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Việc cấp dưỡng nuôi con chung do chị Thùy, anh Ninh tự nguyện thực hiện theo khả năng của mình.

Chị T và anh N có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung, không ai được cản trở.

- **Về nợ chung:** Chị T và anh N không có nợ chung, không cho ai vay nợ.

- **Về tài sản chung, công sức đóng góp:** Ghi nhận sự tự nguyện chị T và anh N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị T tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai số 0015789 ngày 14/6/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Hoàn trả lại chị T 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã M, huyện Hoài Đức, TP Hà Nội (số 01, quyển số 01/2005 ngày 07/01/2005);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vương Thị Vân Anh